TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2021/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 29 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 5 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Mai L, sinh năm 1993;

HKTT: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh H.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Văn V, sinh năm 1994;

HKTT: Xóm 10, thôn T, xã N, huyện P, tỉnh H.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Đỗ Văn Đức T, sinh ngày 08/5/2018;

HKTT: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh H;

Đại diện theo pháp luật: Chị Vũ Thị Mai L và anh Đỗ Văn V là bố mẹ đẻ của cháu.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/6/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/6/2021 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Mai L và anh Đỗ Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Chị Vũ Thị Mai L và anh Đỗ Văn V thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn;

*Về con chung: Chị Vũ Thị Mai L và anh Đỗ Văn V thỏa thuận thống nhất giao cháu Đỗ Văn Đức T, sinh ngày 08/5/2018 cho chị Vũ Thị Mai L tiếp tục

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị L và anh V thỏa thuận, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L.

Sau khi ly hôn, anh Đỗ Văn V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Chị Vũ Thị Mai L và anh Đỗ Văn V xác định vợ chồng không có gì, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Vũ Thị Mai L và anh Đỗ Văn V thỏa thuận thống nhất chị L tự nguyện chịu T bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003874 ngày 20/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, chị L đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Hoàn trả chị Vũ Thị Mai L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh H;
- UBND xã N
(*GCNKH số 26/2019*);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Q